

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI LAI,
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 153/2020/DS-ST

Ngày 29-9-2020

V/v tranh chấp hợp đồng
tín dụng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Mẫn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phan Tấn Lạc.

2. Ông Lý Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 277/2020/TLST-DS ngày 18 tháng 12 năm 2020 về “tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 297/2020/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 8 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S.

Địa chỉ: đường N, Phường 8, Quận 3, Thành phố H.

Đại diện hợp pháp: Ông Hồ Thanh L (Có mặt).

Chức vụ: Nhân viên Ngân hàng S.

Địa chỉ: đường V, phường T, quận N, thành phố C (Văn bản ủy quyền ngày 31/7/2020).

Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1981 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Tr, xã Tr, huyện T, thành phố C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án, đại diện hợp pháp của Ngân hàng TMCP S (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) trình bày: Ngày 05/3/2014, Ngân hàng cùng với ông T ký Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng Visa Credit gold 472075-5847 và Thẻ Family Credit Local 970403-6581 với hạn mức sử dụng chung 50.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau đó ông T đã thực hiện các giao dịch với số tiền 192.958.826 đồng, cụ thể Thẻ Visa Credit gold 472075-5847 là 87.458.826 đồng, Thẻ Family Credit Local 970403-6581 là 105.500.000 đồng. Ông T đã thanh toán được 191.587.396 đồng (Trong đó: Thẻ Visa Credit gold 472075-5847 là 85.212.136 đồng, Thẻ Family Credit Local 970403-6581 là 106.375.260 đồng). Do ông T vi phạm nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở nhưng không được. Ngày 06/7/2017 Ngân hàng chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 20/7/2019 ông T còn nợ 100.446.679 đồng, trong đó nợ Thẻ Visa Credit gold 472075-5847 tổng cộng 47.578.099 đồng, nợ Thẻ Family Credit Local 970403-6581 tổng cộng 52.868.580 đồng. Ngân hàng yêu cầu ông T phải trả tiền nợ tạm tính đến ngày 20/7/2019 là 100.446.679 đồng lãi phát sinh kể từ ngày 21/7/2019 đến khi trả hết nợ theo thỏa thuận tại hợp đồng.

Bị đơn ông T vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án mặc dù Tòa án đã thực hiện thủ tục cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng cho ông theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Diễn biến tại phiên tòa, theo Bản tự khai ngày 29/9/2020 đại diện Ngân hàng cập nhật, điều chỉnh yêu cầu buộc ông T phải trả tổng số tiền nợ 127.811.619 đồng tính đến ngày 29/9/2020, trong đó nợ Thẻ Visa Credit gold 472075-5847 là 59.989.336 đồng, nợ Thẻ Family Credit Local 970403-6581 là 67.822.283 đồng và lãi phát sinh từ ngày 30/9/2020 đến khi trả hết nợ. Ông T vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ngân hàng và ông T phát sinh quan hệ vay tiền bằng hình thức sử dụng Thẻ tín dụng, quá trình sử dụng thẻ ông T vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Ngân hàng khởi kiện, Tòa án thụ lý giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng quy định tại Khoản 5 Điều 26, Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a Khoản 3 Điều 98 của Luật Các tổ chức tín dụng.

[2] Ông T đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vẫn

tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông.

[3] Hợp đồng tín dụng được ông T sử dụng mục đích vay tiêu dùng cá nhân, quá trình vay anh có thực hiện nghĩa vụ trả nợ nhưng có vi phạm. Việc vi phạm đã được Ngân hàng thông báo, nhắc nhở vào các ngày 10/4/2017 và ngày 10/5/2017 nhưng đến nay ông vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Do đó, có đủ căn cứ xác định ông T vi phạm nghĩa vụ theo hợp đồng tín dụng đã ký theo quy định tại Khoản 2 Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng nên ông phải có nghĩa vụ trả toàn bộ số tiền nợ tính đến ngày 29/9/2020 là 127.811.619 đồng (Trong đó: Nợ Thẻ Visa Credit gold 472075-5847 là 59.989.336 đồng, nợ Thẻ Family Credit Local 970403-6581 là 67.822.283 đồng) và tiền lãi theo thỏa thuận từ ngày 30/9/2020 đến khi trả hết nợ.

[4] Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng có căn cứ chấp nhận, ông T phải chịu 6.390.500 đồng (đã làm tròn) theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Ngân hàng được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 5 Điều 26; Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Khoản 2 Điều 95, điểm a Khoản 3 Điều 98 của Luật các tổ chức tín dụng.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S.

Buộc Nguyễn Hữu T phải trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền 127.811.619 đồng. Tiền lãi tiếp tục được tính theo thỏa thuận tại Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng ngày 05/3/2014 kể từ ngày 30/9/2020 cho đến khi trả hết nợ.

Ông Nguyễn Hữu T phải chịu 6.390.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm, Ngân hàng TMCP S được nhận lại 3.698.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2019/015394 ngày 16/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 07 (bảy ngày) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án, quyết định được giao cho họ hoặc bản án, quyết định được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật

thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Thới Lai;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ (TC: 12).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Minh Mẫn